

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3951/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 5 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phần I. Danh mục quy trình).

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (Phần II. Nội dung quy trình).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này thay thế Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính có số thứ tự 3 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Văn Tuấn**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ  
MỘT CỬA TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM  
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	1.009794	Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

## Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

**1. Tên thủ tục:** Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương (1.009794)

### 1.1 Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời hạn giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;</li> <li>+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;</li> <li>+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;</li> <li>- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).</li> </ul>	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ;</li> <li>- Kiểm tra thực tế hiện trường công trình;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả kiểm tra trình lãnh đạo Phòng.</li> </ul>	108

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (giờ làm việc)</b>
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính	Kiểm tra dự thảo kết quả, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	04
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký phê duyệt kết quả kiểm tra và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên phần mềm một cửa.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí.</li> </ul>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>128</b>

## 1.2 Đối với công trình còn lại

- Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;</li> <li>+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;</li> <li>+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;</li> <li>- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).</li> </ul>	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó kiểm tra kiểm tra xem xét kết quả kiểm tra trước khi trình lãnh đạo Sở	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ;</li> <li>- Kiểm tra thực tế hiện trường công trình;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả kiểm tra trình lãnh đạo Phòng.</li> </ul>	76
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính	Kiểm tra dự thảo kết quả, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	04
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký phê duyệt kết quả kiểm tra và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên phần mềm một cửa.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí.</li> </ul>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96</b>